

ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Nội dung chủ đề A “Máy tính và cộng đồng” và nội dung Sơ đồ tư duy của Chủ đề E “Ứng dụng tin học”.

II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM:

(Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất)

Câu 1: Phát biểu nào sau đây đúng về lợi ích của thông tin?

- A. Có độ tin cậy cao, đem lại hiểu biết cho con người.
- B. Đem lại hiểu biết cho con người, không phụ thuộc vào dữ liệu.
- C. Có độ tin cậy cao, không phụ thuộc vào dữ liệu.
- D. Đem lại hiểu biết và giúp con người có những lựa chọn tốt.

Câu 2: Phương án nào sau đây là thông tin?

- A. Các con số thu thập được qua cuộc điều tra dân số.
- B. Phiếu điều tra dân số.
- C. Kiến thức về phân bố dân cư.
- D. Tập lưu trữ tài liệu về điều tra dân số.

Câu 3: Công cụ nào sau đây không phải là vật mang tin?

- A. Xô, Chậu.
- B. Cuộn phim.
- C. Thẻ nhớ.
- D. Giấy.

Câu 4: Cho tình huống: ‘Em thấy quả cam có màu vàng, biết nó sắp chín’, em hãy chọn đáp án đúng nhất trong các câu sau:

- A. Quả cam có màu vàng là kết quả xử lý thông tin.
- B. Quả cam sắp chín là thông tin vào.
- C. Quả cam có màu vàng là thông tin vào. Quả cam sắp chín là kết quả xử lý thông tin
- D. Quả cam có màu vàng, biết nó sắp chín là thông tin vào.

Câu 5: Cho tình huống: “Kỹ sư xem bản vẽ để chỉ huy xây dựng công trình. Vật mang tin trong tình huống này là gì?

A. Các con số, kí hiệu.

B. Bản vẽ kỹ thuật.

Câu 6: Em đọc băng rôn trên cổng trường và biết hôm nay là Kỷ niệm 50 năm ngày thành lập trường. Em hãy cho biết thông tin từ đâu và thông tin dưới dạng gì?

A. Từ vật mang tin, dưới dạng chữ và số.

B. Trực tiếp từ sự vật và dưới dạng số.

C. Từ vật mang tin, dưới dạng chữ viết.

D. Trực tiếp từ sự vật và dưới dạng hình ảnh.

Câu 7: Trên đường tới trường em thấy mây đen kéo tới, gió mạnh nổi lên. Thông tin vừa thu nhận được là gì? Trực tiếp từ sự vật hay qua vật mang tin?

A. Trời sắp mưa. Qua vật mang tin.

B. Mây đen kéo tới, gió mạnh nổi lên. Trực tiếp từ sự vật, hiện tượng.

C. Mây đen kéo tới, gió mạnh, trời sắp mưa. Qua vật mang tin.

Câu 8: Hoạt động thông tin của con người là:

A. Thu nhận thông tin.

B. Xử lí, lưu trữ thông tin.

C. Trao đổi thông tin.

D. Tất cả đều đúng.

Câu 9: Theo em máy tính có thể hỗ trợ trong những công việc gì?

A. Thực hiện các tính toán.

B. Ném thức ăn.

C. Sờ bề mặt bàn.

D. Ngửi mùi hương.

Câu 10: Hiện nay, con người có thể tính toán hàng tỉ phép tính trong một giây nhờ vào:

A. Máy tính cầm tay Casio.

B. Tính nhẩm.

C. Máy tính.

D. Bẩm sinh.

Câu 11: Với tình huống: "Bác sĩ khám bệnh cho em, ghi vào y bạ và trao lại cho mẹ em". Em hãy chọn những câu đúng trong các câu sau: (chọn nhiều đáp án)

1) Bác sĩ lưu trữ thông tin vào y bạ.

2) Mẹ em lưu trữ thông tin.

3) Bác sĩ nhận thông tin.

4) Mẹ em nhận thông tin.

Câu 12: Em hãy chọn những câu đúng trong các câu sau: (chọn nhiều đáp án)

- 1) Các dòng chữ trên trang sách là dữ liệu chữ và số.
- 2) Mọi thứ trên trang sách là dữ liệu chữ.
- 3) Hình ảnh in trên báo là dữ liệu hình ảnh.
- 4) Băng ghi âm chứa dữ liệu chữ.
- 5) Băng ghi âm chứa dữ liệu âm thanh.

Câu 13: Em hãy chọn những câu đúng trong các câu sau đây: (chọn nhiều đáp án)

- 1) Camera bay (flycam) là thiết bị số.
- 2) Máy tính bỏ túi là thiết bị số.
- 3) Khóa số là thiết bị số.
- 4) Cái gì dùng để tính toán số học thì là thiết bị số.

Câu 14: Để tính toán các biểu thức toán học, chúng ta biểu diễn thông tin các biểu thức toán dưới dạng:

- | | |
|------------------|-------------------|
| A. Con số | B. Kí hiệu |
| C. Cả A và B sai | D. Cả A và B đúng |

Câu 15: Để sáng tác một bản nhạc, các nhạc sĩ dùng:

- | | |
|---------------------|-------------------|
| A. Con số | B. Nốt nhạc |
| C. Kí hiệu toán học | D. Tất cả đều sai |

Câu 16: Để nói chuyện với người khiếm thính hoàn toàn, người ta có thể:

- A. Nói hoặc đọc thật to
- B. Vẽ hoặc viết ra giấy
- C. Dùng điệu bộ của nét mặt hoặc cử chỉ của bàn tay.
- D. Cho xem những tấm ảnh.

Câu 17: Để truyền đạt thông tin tới người bị khiếm thị hoàn toàn, người ta có thể:

- A. Vẽ hoặc viết ra giấy
- B. Đọc nội dung ghi trên giấy hoặc cho nghe một bài hát.
- C. Nhấp nháy đèn tín hiệu.

D. Cho xem những bức ảnh.

Câu 18: Trong máy tính thông tin được biểu diễn như thế nào?

- A. Thông tin được biểu diễn văn bản.
- B. Thông tin được biểu diễn hình ảnh.
- C. Thông tin được biểu diễn âm thanh.
- D. Thông tin được biểu diễn dưới dạng dãy bit.

Câu 19: Máy tính có thể nghe, nhìn thấy âm thanh hoặc hình ảnh của con người hay không?

- A. Có
- B. Không

Câu 20: Em hãy chọn những câu đúng trong các câu sau: (Chọn nhiều đáp án)

- 1) Bit là đơn vị nhỏ nhất để biểu diễn và lưu trữ thông tin.
- 2) Có hai loại bit là bit 0 và bit 1.
- 3) Bit chỉ có thể nhận một trong hai trạng thái, kí hiệu là "0" và "1".

Câu 21: Em hãy chọn những câu đúng trong các câu sau: (Chọn nhiều đáp án)

- 1) Có thể dùng một bit để biểu diễn trạng thái của công tắc điện.
- 2) Có thể dùng hai bit biểu diễn trạng thái của hai công tắc điện.
- 3) Có thể dùng một bit để biểu diễn kết quả ván cờ giữa hai người chơi.
- 4) Có thể dùng hai bit để biểu diễn kết quả ván cờ giữa hai người chơi.
- 5) Ghép nhiều bit lại có thể biểu diễn bao nhiêu trạng thái khác nhau tùy ý.

Câu 22: Em hãy chọn những câu đúng trong các câu sau: (chọn nhiều đáp án)

- 1) Chữ cái là kí tự.
- 2) Chữ số là kí tự.
- 3) Bất cứ cái gì mà viết ra giấy là kí tự.
- 4) Tên gọi chung cho chữ cái, chữ số, dấu cách, dấu chính tả, kí hiệu khác gõ nhập từ bàn phím khi soạn thảo văn bản là kí tự.

Câu 23: Em hãy chọn những câu đúng trong các câu sau: (chọn nhiều đáp án)

- 1) Trong máy tính mỗi kí tự là một dãy các bit, kí tự khác nhau thì ứng với dãy bit khác nhau.

2) Để biểu diễn các chữ cái trong máy tính, người ta dùng số thứ tự của chữ cái đó trong bảng chữ cái.

Câu 24: Em hãy chọn những câu đúng trong các câu sau: (chọn nhiều đáp án)

- 1) Văn bản trong máy tính là hình ảnh trang chữ in.
- 2) Văn bản trong máy tính là dãy hình ảnh các kí tự.
- 3) Văn bản trong máy tính là một dãy bit.

Câu 25: Trong các câu sau đây, câu nào sai? (chọn nhiều đáp án)

- 1) Dữ liệu số hóa là để tính toán cộng, trừ, nhân và chia.
- 2) Dữ liệu số hóa là một dãy bit liên tiếp để máy tính có thể xử lí.
- 3) Số hóa dữ liệu là chuyển dữ liệu thành dãy bit.
- 4) Số hóa dữ liệu là lọc lấy các số trong dữ liệu.

Câu 26: Trong các câu sau đây, em hãy chọn những câu đúng khi nói về dữ liệu trong máy tính: (chọn đáp án đúng)

- 1) Các kí tự "0", "1", "2",..., "9" được số hóa thành dãy bit khác với số nhị phân biểu diễn số lượng 0,1,2,... 9.
- 2) Các chữ số "0", "1", "2",..., "9" được số hóa thành dãy bit gọi là số nhị phân biểu diễn số lượng 0, 1, 2,...9.
- 3) Số "12" trong văn bản được số hóa thành dãy bit bằng cách xếp liền nhau các số nhị phân biểu diễn số 1, số 2.
- 4) Số "12" trong một phép tính số học được số hóa thành dãy bit bằng số nhị phân biểu diễn số 12.

Câu 27: Trong các câu sau đây, câu nào sai? (chọn nhiều đáp án)

- 1) Trong máy tính chỉ có ba loại dữ liệu số hóa là dữ liệu văn bản số, dữ liệu âm thanh số và dữ liệu hình ảnh số.
- 2) Máy tính điện tử xử lí được mọi loại dữ liệu.
- 3) Máy tính điện tử chỉ xử lí được dữ liệu số hóa.
- 4) Thiết bị số làm việc với dữ liệu số hóa.

Câu 28: Sơ đồ tư duy là gì?

A. Bản vẽ kiến trúc một ngôi nhà.

B. Một sơ đồ hướng dẫn đường đi.

C. Một sơ đồ trình bày thông tin trực quan bằng cách sử dụng từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, các đường nối để thể hiện các khái niệm và ý tưởng.

Câu 29: Các thành phần cơ bản của Sơ đồ tư duy?

A. Tiêu đề, đoạn văn.

B. Tên chủ đề chính, các nhánh

C. Chương, đoạn, mục

Câu 30: Theo em, sử dụng Sơ đồ tư duy là hữu ích trong các trường hợp nào sau đây?

A. Tóm tắt ý chính của một bài học.

B. Tính toán chi phí cho một hoạt động.

C. Viết một lá thư cho người bạn.

Câu 31: Phát biểu nào sau đây SAI về việc tạo được sơ đồ tư duy tốt?

A. Nên bố trí thông tin đều quanh hình ảnh trung tâm.

B. Các đường kẻ càng ở gần hình ảnh trung tâm thì càng nên tô màu đậm hơn và kích thước dày hơn.

C. Không nên sử dụng màu sắc trong sơ đồ tư duy vì màu sắc làm người xem mất tập trung vào vấn đề chính.

Câu 32: Nếu gọi một chủ đề là chủ đề mẹ thì các nhánh triển khai từ chủ đề mẹ là:

A. Con

B. Bố

C. Cha

D. Mẹ

Câu 22: Trong sơ đồ tư duy, chủ đề nằm giữa tờ giấy và được làm nổi bật được gọi là?

A. Chủ đề chính

B. Chủ đề trung tâm

C. Nhánh

D. Chủ đề con

Câu 33: Em không đồng ý với ý kiến nào sau đây? (chọn nhiều đáp án)

1) Có thể dùng sơ đồ tư duy để ghi chép những ý chính của một bài học.

2) Trong sơ đồ tư duy chỉ có hai loại chủ đề: chủ đề trung tâm và chủ đề chính xung quanh chủ đề trung tâm.

3) Các nhánh nối cho biết mỗi chủ đề được triển khai thành những chi tiết nào.

- 4) Có thể dùng sơ đồ tư duy để trình chiếu trong một cuộc họp.
- 5) Sơ đồ thiết kế một ngôi nhà cũng là một sơ đồ tư duy vì nó thể hiện tư duy của người thiết kế.

Câu 34: Trong các câu sau đây, câu nào đúng?

- 1) Không thể tạo ra chủ đề con trước khi tạo ra chủ đề mẹ.
- 2) Phải tạo ra hết các chủ đề con chủ đề rồi mới có thể triển khai chi tiết được cho một chủ đề con.
- 3) Có thể chỉnh sửa tên của một chủ đề.
- 4) Không thể di chuyển được vị trí sơ đồ tư duy đang vẽ trên màn hình.
- 5) Có thể kéo một nhánh của sơ đồ tư duy từ bên phải chủ đề trung tâm sang bên trái hoặc ngược lại.
- 6) Muốn xóa được chủ đề phải lần lượt xóa tất cả các chủ đề con của nó trước.

III. TỰ LUẬN:

Câu 1: Cho tình huống: Em đang ngồi trong lớp chờ giờ học bắt đầu, em thấy thầy giáo (cô giáo) bước vào lớp. Hãy trả lời lần lượt ba câu hỏi sau:

- 1) Thông tin em vừa nhận được là gì?
- 2) Em biết trực tiếp từ sự vật, hiện tượng hay hay biết được từ vật mang tin.
- 3) Em quyết định làm gì sau khi nhận được thông tin này?

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Với mỗi tình huống ở bảng sau, em hãy chọn để điền tương ứng vào ô trống:

- a) Thông tin từ đâu (biết trực tiếp hay biết từ vật mang tin)?
- b) Thông tin dạng gì (chữ và số, hình ảnh hoặc âm thanh)?

Tình huống	Thông tin từ đâu?	Thông tin dạng gì?
1) Em nhìn bảng rôn trên cổng trường, thấy nền đỏ, chữ vàng rất đẹp.		
2) Em đọc bảng rôn trên cổng trường và biết hôm nay là Kỷ niệm 10 năm thành lập trường.		
3) Em nghe loa phát thanh, biết hôm nay là Kỷ niệm 10 năm thành lập trường.		
4) Em nghe thấy tiếng loa rất to, vang đi xa.		

Câu 3: Em hãy nêu ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin và trao đổi thông tin

.....

.....

.....

.....

Câu 4: Để tính nhanh một thiết bị nhớ chứa được bao nhiêu bức ảnh hay bài hát, có thể ước lượng mỗi tệp ảnh hay tệp bài hát chiếm khoảng 4MB. Em hãy điền số bức ảnh, bài hát có thể chứa tùy theo dung lượng thiết bị nhớ trong bảng sau.

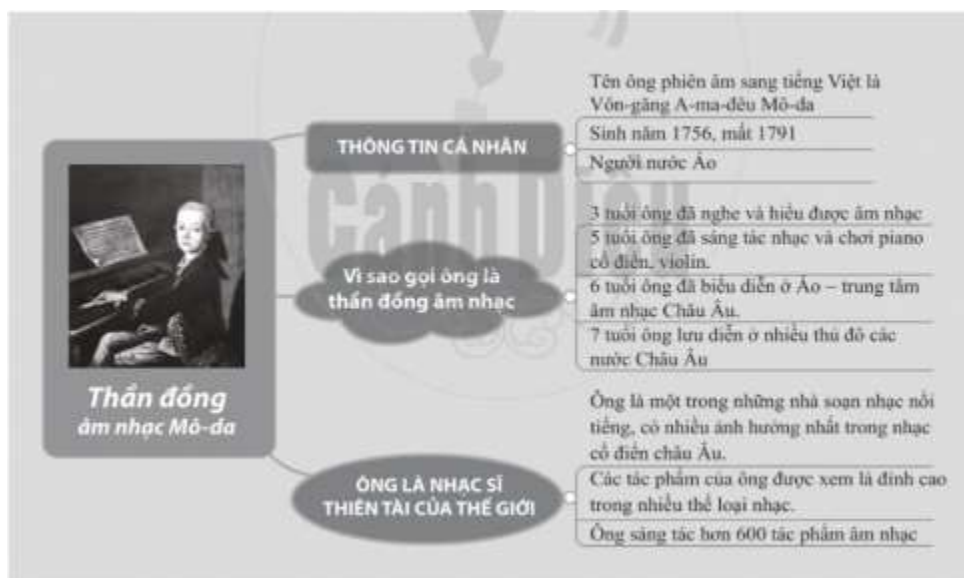
Dung lượng thiết bị nhớ (GB)	8	16	32	64	128
Số tệp ảnh, bài hát					

Câu 5: Hãy ghép mỗi dòng trong cột bên trái với một dòng trong cột bên phải của bảng bên sao cho hợp lí.

Muốn thực hiện			Cần dùng
1	Mở một File lưu một sơ đồ tư duy đã có hoặc tạo một File để lưu sơ đồ tư duy mới.	a	Nút lệnh Save As.
2	Tạo ra một chủ đề con cho một chủ đề.	b	Bảng chọn Insert.
3	Xóa một chủ đề.	c	Nút lệnh Delete.
4	Sao chép một chủ đề trong sơ đồ tư duy.	d	Bảng chọn File.

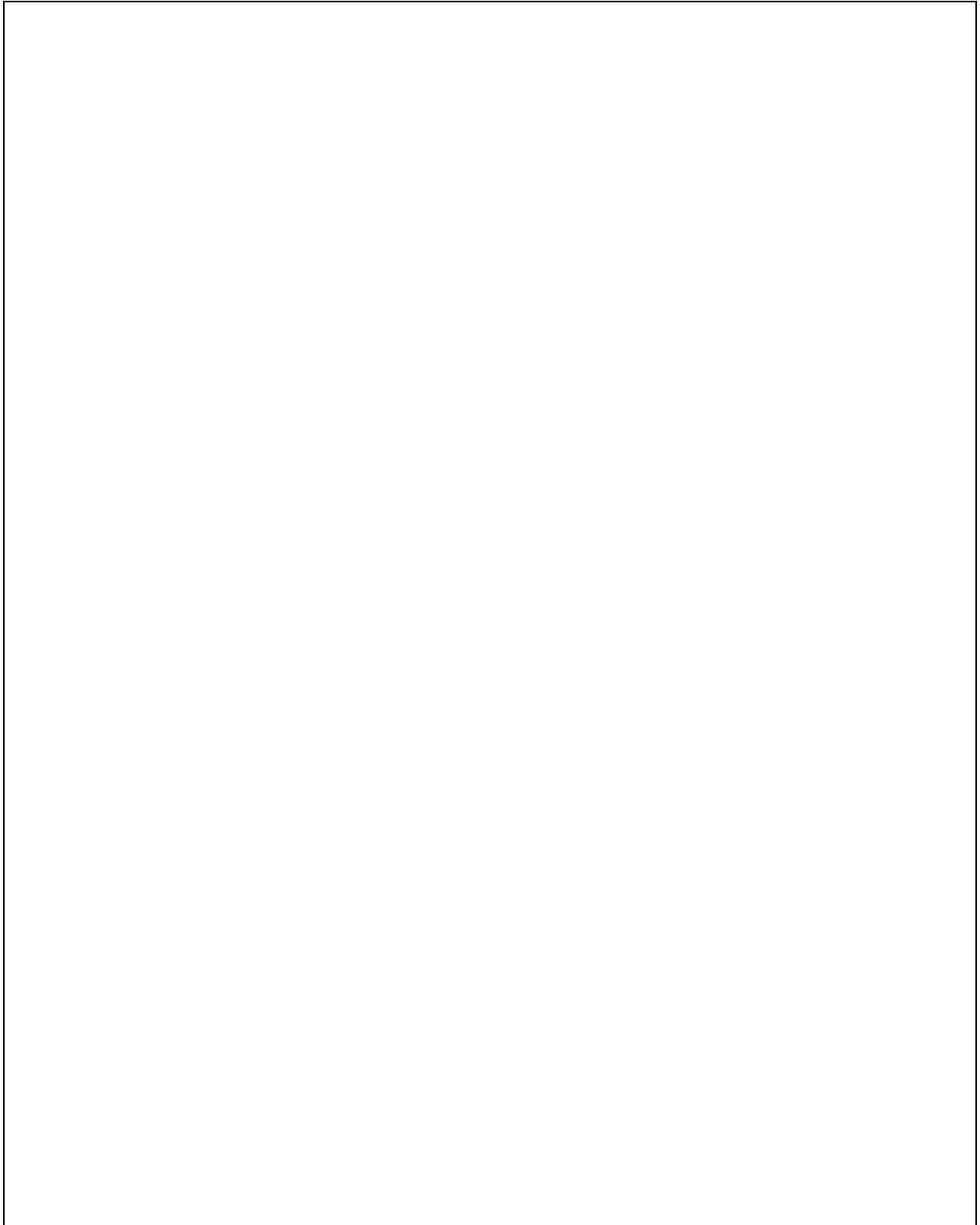
5	Lưu sơ đồ tư duy trong một file có tên khác với file ban đầu.	e	Nháy chuột vào biểu tượng Undo.
6	Quay lại trạng thái ngay trước đó, hủy thao tác vừa thực hiện.	f	Nút lệnh Copy.

Câu 6: Quan sát sơ đồ tư duy sau đây, em hãy điền vào chỗ chấm (...) trong các câu từ 1 đến 5 sao cho đúng.



- 1) Chủ đề trung tâm của sơ đồ tư duy là
- 2) Chủ đề trung tâm được triển khai thành ý chính.
- 3) Chủ đề là chủ đề mẹ của chủ đề "Vì sao gọi ông là thần đồng âm nhạc".
- 4) Chủ đề được triển khai chi tiết thành 4 ý.
- 5) "Ông sáng tác hơn 600 tác phẩm âm nhạc" là một chi tiết của chủ đề

Câu 6: Em hãy vẽ sơ đồ tư duy thể hiện kế hoạch một tuần của em vào khung bên dưới.

A large, empty rectangular box with a thin black border, intended for a student to draw a mind map showing their weekly plan.